

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 127/GM-GDĐT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2019

GIẤY MỜI

Tham dự Lễ Tuyên dương khen thưởng Học sinh Giỏi năm học 2018 - 2019

Sở Giáo dục và Đào tạo trân trọng kính mời:

- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện;
- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có học sinh được tuyên dương;
- Các em học sinh được tuyên dương (theo danh sách đính kèm).

Đến tham dự

Lễ Tuyên dương khen thưởng Học sinh Giỏi Thành phố

Năm học 2018 - 2019

1. Thời gian: 08g00 ngày 16 tháng 7 năm 2019 (Thứ Ba)

2. Địa điểm: Hội trường Thành phố

(số 111 đường Bà Huyện Thanh Quan, Quận 3)

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Lãnh đạo các đơn vị sắp xếp tham dự đầy đủ, thông báo, chuyển giấy mời (nhận tại Văn phòng Sở) và tạo điều kiện cho các em học sinh được tuyên dương tham dự đầy đủ (học sinh mặc đồng phục chính khoá và có mặt trước 45 phút để điểm danh, bố trí vị trí nhận thưởng)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG
GIÁO DỤC
VÀ
ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Thành Trung

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ CÓ HỌC SINH NHẬN KHEN THƯỞNG
LỄ TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG HỌC SINH GIỎI
NĂM HỌC 2018 -2019**

(Đính kèm Giấy mời số 127 /GM-GDDT-VP ngày 10 tháng 7 năm 2019)

STT	ĐƠN VỊ
1	Tiểu học Lạc Long Quân, Quận 11
2	Tiểu học Phùng Hưng, Quận 11
3	THCS Bình Tân Quận Bình Tân
4	THCS Chánh Hưng Quận 8
5	THCS Huỳnh Khương Ninh Quận 1
6	THCS Lạc Hồng Quận 10
7	THCS Lam Sơn Quận 6
8	THCS Lê Anh Xuân quận Tân Phú
9	THCS Lê Lợi quận Tân Phú
10	THCS Lê Quý Đôn Quận 3
11	THCS Lê Văn Tám quận Bình Thạnh
12	THCS Ngô Sĩ Liên quận Tân Bình
13	THCS Nguyễn Bình Khiêm huyện Nhà Bè
14	THCS Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình
15	THCS Nguyễn Huệ quận Tân Phú
16	THCS Phan Đăng Lưu Quận 8
17	THCS Quang Trung, quận Gò Vấp
18	THCS Thông Tây Hội quận Gò Vấp
19	THCS Trần Quang Khải quận Tân Phú
20	THCS Trương Công Định quận Bình Thạnh
21	THCS-THPT Đinh Thiện Lý
22	THCS-THPT Tân Phú
23	THPT An Dương Vương
24	THPT Bà Điểm
25	THPT Bình Phú
26	THPT Bùi Thị Xuân
27	THPT chuyên Lê Hồng Phong
28	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
29	THPT Gia Định
30	THPT Giồng Ông Tố
31	THPT Hoàng Hoa Thám
32	THPT Củ Chi

STT	ĐƠN VỊ
33	THPT Lê Minh Xuân
34	THPT Lê Quý Đôn
35	THPT Lương Thế Vinh
36	THPT Mạc Đĩnh Chi
37	THPT Marie Curie
38	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa
39	THPT Nam Sài Gòn
40	THPT Ngô Quyền
41	THPT Nguyễn An Ninh
42	THPT Nguyễn Chí Thanh
43	THPT Nguyễn Công Trứ
44	THPT Nguyễn Du
45	THPT Nguyễn Huệ
46	THPT Nguyễn Hữu Cầu
47	THPT Nguyễn Hữu Huân
48	THPT Nguyễn Thị Minh Khai
49	THPT Nguyễn Thượng Hiền
50	THPT Phú Hòa
51	THPT Phước Long
52	THPT Phú Nhuận
53	THPT Tân Bình
54	THPT Thủ Đức
55	THPT Tạ Quang Bửu
56	THPT Tân Thông Hội
57	THPT Tây Thạnh
58	THPT Trần Hưng Đạo
59	THPT Trần Khai Nguyên
60	THPT Trần Phú
61	THPT Trần Văn Giàu
62	THPT Trung Phú
63	THPT Trưng Vương
64	THPT Trường Chinh
65	THPT Võ Thị Sáu
66	THPT Võ Trường Toản
67	THPT Võ Văn Kiệt
68	Trường Phổ thông Năng khiếu - Đại học Quốc gia TPHCM
69	Trường Trung học thực hành - Đại học Sư Phạm TPHCM

STT	ĐƠN VỊ
70	Trường THCS, THPT Phan Châu Trinh
71	Song ngữ Quốc tế Horizon
72	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 10
73	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 12
74	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 6
75	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 7
76	Trung tâm GDNN-GDTX Quận 8
77	Trung tâm GDNN-GDTX quận Gò Vấp
78	Trung tâm GDNN-GDTX quận Tân Bình
79	Trung tâm GDNN-GDTX quận Tân Phú
80	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Quận 3

**DANH SÁCH DỰ KIẾN TUYÊN DƯƠNG KHEN THƯỞNG HỌC SINH
ĐẠT GIẢI QUỐC TẾ, QUỐC GIA VÀ GIẢI NHẤT THÀNH PHỐ NĂM 2019**
(Đính kèm giấy mời số 127/GM-GDDT-VP ngày 10/7/2019)

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
I. HỌC SINH ĐẠT GIẢI QUỐC TẾ: 04					
1	Nguyễn Tuấn Khoa	Tiểu học Lạc Long Quân, Quận 11	4/2	Chương trình sáng tạo	
2	Kim Cho Yeon	Tiểu học Lạc Long Quân, Quận 11	4/6	Chương trình sáng tạo	
3	Nguyễn Gia Hào	Tiểu học Lạc Long Quân, Quận 11	4/1	Chương trình sáng tạo	
4	Nguyễn Ngọc Uyên Thảo	Tiểu học Phùng Hưng, Quận 11	4/5	Chương trình sáng tạo	
II. HỌC SINH ĐẠT GIẢI CẤP QUỐC GIA: 119					
1	Bùi Phan Ánh Ngọc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhất	Tiếng Anh
2	Pauvarel Thuận Alexandre	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhất	Tiếng Pháp
3	Nguyễn Hoàng Danh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhi	Toán
4	Bùi Khánh Vĩnh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhi	Toán
5	Nguyễn Tiến Hoàng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Toán
6	Nguyễn Nguyễn	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Toán
7	Trần Gia Phong	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Toán
8	Nguyễn Mạc Nam Trung	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Nhi	Toán
9	Lương Quốc Đạt	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhi	Vật lí
10	Đoàn Phước Thiện	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhi	Vật lí
11	Trần Công Bình	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Vật lí
12	Lê Thanh Thiên	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Vật lí
13	Hà Minh Triết	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Nhi	Vật lí
14	Nguyễn Minh Phương	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhi	Hoá học
15	Nguyễn Đình Giao	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhi	Hoá học
16	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Nhi	Hoá học

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
17	Trần Đức Thiên Bảo	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Sinh học
18	Bùi Lê Hải	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Nhì	Sinh học
19	Nguyễn Vũ Đăng Khoa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhì	Tin học
20	Trần Bảo Lợi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhì	Tin học
21	Nguyễn Dương Kim Hào	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tin học
22	Lê Quý Khôi	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tin học
23	Trương Hoàng Long	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tin học
24	Hồ Thị Ngọc Phượng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tin học
25	Phó Đỗ Quyên	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Ngữ văn
26	Phan Nguyễn Thụy Đan	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhì	Tiếng Anh
27	Võ Minh Quang	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhì	Tiếng Anh
28	Điền Ngọc Phương Thảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhì	Tiếng Anh
29	Phạm Trần Lan Khuê	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	10	Nhì	Tiếng Anh
30	Đặng Hoàng Long	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tiếng Anh
31	Trần Minh Trung	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Nhì	Tiếng Anh
32	Từ Hỷ Di	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhì	Tiếng Trung
33	Lý Gia Hân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Nhì	Tiếng Trung
34	Nguyễn Đoàn Phương Anh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	10	Ba	Toán
35	Nguyễn Đức Anh Khoa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Toán
36	Bùi Trọng Gia Phúc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Vật lí
37	Nguyễn Nhật Quang	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Vật lí
38	Trần Quốc Thái	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Vật lí
39	Phạm Nguyễn Tâm Minh	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Ba	Vật lí
40	Nguyễn Văn Tiến	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Ba	Vật lí

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
41	Nguyễn Tài Tuệ	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Ba	Vật lí
42	Hồ Thảo Nguyên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Hoá học
43	Nguyễn Lê Quang	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Hoá học
44	Trịnh Minh Kha	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Ba	Hoá học
45	Trần Võ Thanh Phụng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Ba	Hoá học
46	Lý Thiên Định	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Sinh học
47	Nguyễn Kim Thoa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Sinh học
48	Phan Minh Triết	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Ba	Sinh học
49	Bùi Đăng Khoa	THPT Gia Định	12	Ba	Tin học
50	Nguyễn Đức Mạnh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Tin học
51	Khấu Đăng Nhật Minh	THPT Gia Định	12	Ba	Tin học
52	Tô Nguyễn Ngọc Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Ngữ văn
53	Nguyễn Đỗ An Khương	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	10	Ba	Ngữ văn
54	Nguyễn Huỳnh Tâm Ngọc	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Ba	Ngữ văn
55	Phạm Kim Ngân	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Ba	Địa lí
56	Trương Hải Yến	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Địa lí
57	Nguyễn Hà An	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Ba	Tiếng Anh
58	Đặng Lưu Bảo Khánh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11	Ba	Tiếng Anh
59	Lê Trần Minh Sơn	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Ba	Tiếng Anh
60	Nguyễn Hoàng Du Vân	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Ba	Tiếng Anh
61	Bùi Nguyễn Thuý An	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Ba	Tiếng Anh
62	Võ Linh Đan	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Ba	Tiếng Anh
63	Hồ Hải Đăng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Ba	Tiếng Anh
64	Trần Đậu Yến Vy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Tiếng Pháp

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
65	Huỳnh Võ Thủy Đăng Đài	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Tiếng Trung
66	Trần Kha Huệ Đình	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Tiếng Trung
67	La Bích Liên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Ba	Tiếng Trung
68	Quách Yến Ngân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Ba	Tiếng Trung
69	Phạm Đình Anh Khoa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Toán
70	Trần Nguyễn Nam Hưng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	10	Khuyến khích	Toán
71	Phạm Anh Tuấn	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Toán
72	Phạm Bá Tuấn Huy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Vật lí
73	Trà Khánh Nam	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Vật lí
74	Đặng Thành Nhân	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Vật lí
75	Nguyễn Ngọc Thiên Phúc	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Vật lí
76	Trần Gia Văn	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Vật lí
77	Nguyễn Lập Hoàng Anh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11	Khuyến khích	Hoá học
78	Võ Thái Phi Sang	THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Khuyến khích	Hoá học
79	Ngô Mỹ Trân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Hoá học
80	Hồ Phương Anh	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Hoá học
81	Lê Nguyễn Quang Đăng Khoa	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Hoá học
82	Quang Lan Hương	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Sinh học
83	Lê Nguyễn Hoàng Mai	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Sinh học
84	Nguyễn Hoàng Việt	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Sinh học
85	Bùi Nhật Vy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Sinh học
86	Phùng Phước Nguyên Anh	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	10	Khuyến khích	Sinh học
87	Phạm Hoài Bảo	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Sinh học
88	Lê Trần Linh Đan	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Sinh học

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
89	Nguyễn Ngọc Cường	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tin học
90	Vũ Nguyễn Khánh	THPT Gia Định	12	Khuyến khích	Tin học
91	Lê Trần Hoàng Lam	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Tin học
92	Bùi Nguyễn Ngọc Thắng	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Tin học
93	Trần Văn Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Ngữ văn
94	Huỳnh Thanh Thắng	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Khuyến khích	Ngữ văn
95	Dương Nguyễn Quỳnh Anh	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Ngữ văn
96	Vũ Thị Hồng Châu	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Ngữ văn
97	Nguyễn Hữu Yến Lê	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Ngữ văn
98	Hoàng Thị Ngọc Minh	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	10	Khuyến khích	Ngữ văn
99	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Ngữ văn
100	Vương Thị Vân Anh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Khuyến khích	Lịch sử
101	Đỗ Đăng Nhật Huy	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Khuyến khích	Lịch sử
102	Trần Khánh Linh	THPT Gia Định	12	Khuyến khích	Lịch sử
103	Huỳnh Gia Hào	THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Khuyến khích	Địa lí
104	Hà Duy Thiên Bảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Anh
105	Nìm Trí Nghĩa	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Tiếng Anh
106	Nguyễn Đức Hoàng Phúc	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	11	Khuyến khích	Tiếng Anh
107	Trà Lý Hương Thư	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Tiếng Anh
108	Lý Anh Thy	Phổ Thông Năng Khiếu - ĐHQG	12	Khuyến khích	Tiếng Anh
109	Lê Minh Đại	Trung học Thực hành - ĐHSP	11	Khuyến khích	Tiếng Anh
110	Hà Cửu Long Hồ	Trung học Thực hành - ĐHSP	11	Khuyến khích	Tiếng Anh
111	Hồ Nguyên Khang	Trung học Thực hành - ĐHSP	11	Khuyến khích	Tiếng Anh
112	Dương Trương Lương	Trung học Thực hành - ĐHSP	11	Khuyến khích	Tiếng Anh

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
113	Trần Nguyễn Khánh Duy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11	Khuyến khích	Tiếng Pháp
114	Ngô Thế Đăng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Pháp
115	Nguyễn Đăng Bảo Thư	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Pháp
116	Lầy Nghi Mẫn	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Trung
117	Tô Thi Nhã	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Trung
118	Felix Tjai	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Trung
119	Hà Tú Văn	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Khuyến khích	Tiếng Trung

III. HỌC SINH ĐẠT GIẢI KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP QUỐC GIA: 49

1	Lê Nguyễn Anh Khôi	THCS-THPT Tân Phú	10A1	Nhất	
2	Nguyễn Việt Đức	THCS-THPT Tân Phú	11B3	Nhất	
3	Nguyễn Ngọc Anh Thư	THPT Gia Định	12D2	Nhì	
4	Phan Thùy Phương Thảo	THPT Gia Định	12D2	Nhì	
5	Đình Thái Hưng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12A	Nhì	
6	Nguyễn Thành Đạt	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12A	Nhì	
7	Lê Uyên Phương Ngân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11TH	Nhì	
8	Võ Trung Nghĩa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CS	Nhì	
9	Lưu Gia Lệ	THPT Trần Khai Nguyên	12A10	Nhì	
10	Chung Huệ Nhã	THPT Trần Khai Nguyên	12A10	Nhì	
11	Lê Hoàng Ngọc Hân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhì	
12	Ngô Trung Quốc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhì	
13	Ngô Nguyễn Ý Như	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11TH	Nhì	
14	Lâm Nguyễn Như Quỳnh	THPT Lương Văn Can	12A1	Nhì	
15	Phạm Thúy Ngọc	THPT Lương Văn Can	11A1	Nhì	
16	Đào Tấn Đạt	Trường Trung học thực hành - Đại học Sư Phạm Thành phố	12.3	Nhì	

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
17	Huỳnh Minh Nhật	Trường Trung học thực hành - Đại học Sư Phạm Thành phố	12.1	Nhì	
18	Trịnh Quốc Huy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11TH	Ba	
19	Huỳnh Minh Nhật	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTi n-A	Ba	
20	Huỳnh Khang Nguyên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Ba	
21	Quách Thanh Thủy An	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Ba	
22	Chế Khánh Trinh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Ba	
23	Đặng Thị Thuận Vy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Ba	
24	Bành Nguyệt Nhi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11B	Ba	
25	Nguyễn Ngọc Trân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11B	Ba	
26	Nguyễn Thanh Duy	THPT Lương Văn Can	12A13	Ba	
27	Nguyễn Đình Khôi	THPT Lương Văn Can	12A14	Ba	
28	Trần Phan Thanh Hải	THPT Marie Curie	12A10	Ba	
29	Lữ Thế Vỹ	THPT Marie Curie	12A10	Ba	
30	Huỳnh Dương Phi Yến	THPT Trần Khai Nguyên	11A11	Ba	
31	Nguyễn Đặng Tuyết Nhi	THPT Trần Khai Nguyên	11A13	Ba	
32	Huỳnh Lâm Hải Đăng	Trường Phổ thông Năng khiếu - Đại học Quốc gia Thành phố	12Tin	Ba	
33	Bùi Quang Minh	Trường Phổ thông Năng khiếu - Đại học Quốc gia Thành phố	12Tin	Ba	
34	Trần Ngọc Dung	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11CS	Khuyến khích	
35	Phạm Lê Vân Khánh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11CA3	Khuyến khích	
36	Vũ Huy Cường	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Khuyến khích	
37	Trần Đức Minh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Khuyến khích	
38	Lê Quỳnh Minh Ngân	THPT Gia Định	12CH	Khuyến khích	
39	Hoàng Văn Minh	THPT Gia Định	12CH	Khuyến khích	
40	Nguyễn Anh Đăng Khoa	THPT Gia Định	12CH	Khuyến khích	

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
41	Lê Nguyễn Hoàng Trinh	THPT Gia Định	12D1	Khuyến khích	
42	Võ Trung Hiếu	THCS Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình	8A11	Khuyến khích	
43	Trần Huy Hoàng	THCS Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình	8A11	Khuyến khích	
44	Trần Thị Bảo Lộc	THPT Trần Văn Giàu	11A13	Khuyến khích	
45	Nguyễn Đăng Huy	THPT Trần Văn Giàu	11A13	Khuyến khích	
46	Nguyễn Vĩnh Thịnh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CH1	Khuyến khích	
47	Huỳnh Thiết Gia	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTi n-A	Khuyến khích	
48	Hoàng Ngọc Gia Hương	Trường Phổ thông Năng khiếu - Đại học Quốc gia Thành phố	12Văn	Khuyến khích	
49	Hoàng Trọng Gia Hy	Trường Phổ thông Năng khiếu - Đại học Quốc gia Thành phố	12Anh 1	Khuyến khích	

VI. HỌC SINH ĐẠT GIẢI NHẤT CẤP THÀNH PHỐ: 326

1	Nguyễn Tiến Hoàng	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
2	Nguyễn Nguyễn	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
3	Trần Gia Phong	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
4	Nguyễn Phú Nghĩa	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 KC2	Nhất	Toán
5	Trần Văn Toàn	THPT Tân Bình	12A11	Nhất	Toán
6	Vũ Khánh Hưng	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CT	Nhất	Toán
7	Phạm Minh Đức	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
8	Nguyễn Năng Tiến	THPT Gia Định	12A5.1	Nhất	Toán
9	Nguyễn Ngọc Băng Tâm	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
10	Đặng Cao Cường	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CT	Nhất	Toán
11	Trần Trung Kiên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CT1	Nhất	Toán
12	Dương Gia Minh	THPT An Dương Vương	12T1	Nhất	Toán
13	Lê Mai Nguyên Thảo	THPT Ngô Quyền	12G	Nhất	Toán
14	Nguyễn Phúc Thịnh	THPT Gia Định	12CT	Nhất	Toán

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
15	Nguyễn Xuân Bách	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TOÁN	Nhất	Toán
16	Trần Huỳnh Quốc Đạt	THPT Tây Thạnh	12A2	Nhất	Toán
17	Huỳnh Đức Thịnh	THPT Gia Định	12CL	Nhất	Vật lý
18	Trần Lê Quang Hưng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
19	Nguyễn Huy Khoa	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A10	Nhất	Vật lý
20	Vũ Nguyễn Minh Huy	THPT Gia Định	12CT	Nhất	Vật lý
21	Nguyễn Vương Hiếu	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A01	Nhất	Vật lý
22	Lê Minh Khôi	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CL	Nhất	Vật lý
23	Lê Châu Yến Linh	THPT Trung Phú	12TN1	Nhất	Vật lý
24	Trương Trần Hải Ninh	THPT Gia Định	12CL	Nhất	Vật lý
25	Phan Minh Phát	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A10	Nhất	Vật lý
26	Lâm Tăng Anh Tuấn	THPT Trần Khai Nguyên	12A3	Nhất	Vật lý
27	Nguyễn Mạnh Tuấn	THPT Nguyễn Công Trứ	12A23	Nhất	Vật lý
28	Đoàn Nguyễn Minh Tiến	THPT Phú Nhuận	12A02	Nhất	Vật lý
29	Trần Thiện Tiến	THPT Bùi Thị Xuân	12A1	Nhất	Vật lý
30	Dương Quốc Đạt	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12A01	Nhất	Vật lý
31	Bùi Trung Hiếu	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
32	Phạm Mạnh Huy	THPT Gia Định	12CL	Nhất	Vật lý
33	Nguyễn Phúc Trường Lộc	THPT Bùi Thị Xuân	12A11	Nhất	Vật lý
34	Trần Hoàng Lộc	THPT Phú Nhuận	12A14	Nhất	Vật lý
35	Trịnh Minh Tùng	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.4	Nhất	Vật lý
36	Trần Công Bình	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 LÝ	Nhất	Vật lý
37	Huỳnh Minh Khôi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
38	Nguyễn Tự Hoàng Liêm	THPT Thủ Đức	12A2	Nhất	Vật lý

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
39	Lê Nguyễn Ngọc Nhi	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A01	Nhất	Vật lý
40	Đỗ Minh Nhật	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CL	Nhất	Vật lý
41	Nguyễn Hà Minh Quang	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.4	Nhất	Vật lý
42	Lâm Chí Tài	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CL	Nhất	Vật lý
43	Hà Duyên Thắng	Trường THCS, THPT Phan Châu Trinh	12A5	Nhất	Vật lý
44	Nguyễn Trung Tín	THPT Trưng Vương	12A2	Nhất	Vật lý
45	Lưu Đức Tuấn	THPT Trần Khai Nguyên	12A1	Nhất	Vật lý
46	Lê Hữu Hoàn	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	12A02	Nhất	Vật lý
47	Trương Đức Minh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL2	Nhất	Vật lý
48	Huỳnh Minh Nhật	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.1	Nhất	Vật lý
49	Trần Hoàng Phi	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.4	Nhất	Vật lý
50	Lê Hữu Toàn	THPT Lương Thế Vinh	12A1	Nhất	Vật lý
51	Thôi Anh Tú	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL2	Nhất	Vật lý
52	Trương Minh Anh	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A02	Nhất	Vật lý
53	Phạm Thị Thùy Dương	THPT Gia Định	12CL	Nhất	Vật lý
54	Nguyễn Hải Hà	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
55	Nguyễn Tiến Khoa	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 LÝ	Nhất	Vật lý
56	Võ Hà Phương	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	12I1	Nhất	Vật lý
57	Phạm Anh Sơn	THPT Võ Trường Toản	12C15	Nhất	Vật lý
58	Nguyễn Văn Tiến	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 LÝ	Nhất	Vật lý
59	Hoàng Trung Tín	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A01	Nhất	Vật lý
60	Nguyễn Hải Trọng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
61	Phạm Hoàng Trung	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A01	Nhất	Vật lý
62	Phạm Xuân Tuấn Anh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CL	Nhất	Vật lý

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
63	Nguyễn Tiến Đạt	THPT Nguyễn Hữu Huân	12CL	Nhất	Vật lý
64	Nguyễn Hồng Đức	THPT Gia Định	12CL	Nhất	Vật lý
65	Trần Nguyễn Minh Đạo	THPT Phú Nhuận	12A03	Nhất	Vật lý
66	Nguyễn Duy Hoàng Dũng	THPT Nguyễn Hữu Huân	12CL	Nhất	Vật lý
67	Phạm Nguyễn Tâm Minh	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 LÝ	Nhất	Vật lý
68	Nguyễn Văn Phước	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12A	Nhất	Vật lý
69	Thái Anh Việt	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CL	Nhất	Vật lý
70	Trần Duy Hưng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
71	Trần Vạn Nhân	THPT Phú Nhuận	12A05	Nhất	Vật lý
72	Tô Thanh Phong	THPT Trần Hưng Đạo	12A01	Nhất	Vật lý
73	Nguyễn Ngọc Minh Trí	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A10	Nhất	Vật lý
74	Lương Ngọc Băng	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhất	Hóa học
75	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	THPT Trung Phú	12TN1	Nhất	Hóa học
76	Nguyễn Duy Phước	THPT Trần Hưng Đạo	12A14	Nhất	Hóa học
77	Nguyễn Hà Quốc Tài	THPT Gia Định	12B1	Nhất	Hóa học
78	Võ Lê Duy Minh	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
79	Đặng Thanh Trí	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 HÓA	Nhất	Hóa học
80	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	THPT Bùi Thị Xuân	12A4	Nhất	Hóa học
81	Trương Minh Quân	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
82	Nguyễn Lê Thanh Tiến	THPT Trần Khai Nguyên	12A1	Nhất	Hóa học
83	Phạm Linh Chi	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
84	Nguyễn Đỗ Quang Hưng	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
85	Nguyễn Đình Phan	THPT Nguyễn Công Trứ	12A17	Nhất	Hóa học
86	Trần Hoàng Phát	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhất	Hóa học

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
87	Ngô Ngọc Sơn	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CH	Nhất	Hóa học
88	Trần Minh Tuấn	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhất	Hóa học
89	Nguyễn Hùng Anh	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
90	Phạm Ngọc Lan Hương	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
91	Trần Thị Ngọc Trâm	THPT Gia Định	12A1	Nhất	Hóa học
92	Trần Văn Anh	THPT An Dương Vương	12A3	Nhất	Hóa học
93	Hoàng Trương Thanh Xuân	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
94	Lê Tuyết Minh Châu	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhất	Hóa học
95	Nguyễn Tấn Đạt	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
96	Dương Đăng Khôi	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
97	Hồ Thị Thanh Trâm	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
98	Phạm Đặng Bảo Trân	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
99	Nguyễn Thị Thanh Ngân	THPT Võ Thị Sáu	12A02	Nhất	Hóa học
100	Nguyễn Tấn Phát	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
101	Nguyễn Mai Minh Quang	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 HÓA	Nhất	Hóa học
102	Lê Quốc Bảo	THPT Võ Văn Kiệt	12A01	Nhất	Hóa học
103	Trương Nguyễn Kim Hạnh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CH	Nhất	Hóa học
104	Nguyễn Lê Hoàng Khang	THPT Nguyễn Công Trứ	12A14	Nhất	Hóa học
105	Đoàn Tây Đô	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
106	Hoàng Duy Minh	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
107	Nguyễn Duy Thoại	THPT Bà Điểm	12A02	Nhất	Hóa học
108	Phạm Thị Minh Thư	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
109	Tạ Đức Thuận	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A02	Nhất	Hóa học
110	Hồ Thế Toàn	THPT Trung Phú	12TN1	Nhất	Hóa học

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
111	Đinh Nguyễn Kiều Loan	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
112	Nguyễn Trương Thái Anh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CH	Nhất	Hóa học
113	Tạ Hoài Phương Khanh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
114	Nguyễn Ngọc Đan Vy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
115	Lê Kim Khanh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
116	Quách Bội Như	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
117	Hà Phương Dung	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12B	Nhất	Sinh học
118	Vũ Duy Khang	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 KC1	Nhất	Sinh học
119	Lê Hoàng Thiên Ân	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 SIN	Nhất	Sinh học
120	Nguyễn Ngọc Thanh Thanh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
121	Đậu Hoàng Thanh Luy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
122	Nguyễn Gia Nhi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
123	Nguyễn Đông Phúc	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A04	Nhất	Sinh học
124	Trương Hữu Phương	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 KC1	Nhất	Sinh học
125	Nguyễn Thanh Tín	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 KC1	Nhất	Sinh học
126	Bùi Lê Đăng Khoa	THPT Bùi Thị Xuân	12A4	Nhất	Sinh học
127	Nông Đăng Toại	THPT Trần Hưng Đạo	12A14	Nhất	Sinh học
128	Huỳnh Hữu Trâm Anh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12A	Nhất	Sinh học
129	Ngô Thiên Phát	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.2	Nhất	Sinh học
130	Trần Võ Anh Thơ	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A04	Nhất	Sinh học
131	Lê Trung Tín	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
132	Long Mỹ Du	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A22	Nhất	Tin học
133	Lê Đình Chương	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TIN	Nhất	Tin học
134	Bùi Quang Minh	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TIN	Nhất	Tin học

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
135	Phùng Anh Minh	THPT Gia Định	12CTIN	Nhất	Tin học
136	Trần Mỹ Hạnh	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A23	Nhất	Tin học
137	Đoàn Vũ Thanh Hải	THPT Marie Curie	12A02	Nhất	Tin học
138	Nguyễn Quý Vinh Quang	THPT Gia Định	12CTIN	Nhất	Tin học
139	Nguyễn Huỳnh Vương Thế	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 TIN	Nhất	Tin học
140	Lê Viết Thoại	THPT Trần Phú	12A19	Nhất	Ngữ văn
141	Phạm Lê Mỹ Tiên	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
142	Nguyễn Bảo Ngọc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CV2	Nhất	Ngữ văn
143	Trần Phương Tuyền	THPT Phú Nhuận	12A06	Nhất	Ngữ văn
144	Võ Thanh Tuyền	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
145	Hoàng Thị Kiều Oanh	THPT Tạ Quang Bửu	12A11	Nhất	Ngữ văn
146	Giang Thúy Tuyết	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa	12A01	Nhất	Ngữ văn
147	Dương Đặng Hồng Ân	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.5	Nhất	Ngữ văn
148	Hồ Nguyễn Hoài Nhi	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
149	Yang Vân Như	THPT Nguyễn An Ninh	12A2	Nhất	Ngữ văn
150	Đoàn Hồng Quân	THPT Trần Hưng Đạo	12A16	Nhất	Ngữ văn
151	Nguyễn Trần Bảo Trân	THPT Trần Khai Nguyên	12A13	Nhất	Ngữ văn
152	Nguyễn Thuỷ Trang	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
153	Nguyễn Cao Phương Uyên	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
154	Trần Khánh Vy	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
155	Đặng Hồng Ân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CV1	Nhất	Ngữ văn
156	Nguyễn Mỹ Thanh Ân	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
157	Nguyễn Thiên Ân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CV1	Nhất	Ngữ văn
158	Lâm Đào Quế Anh	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 VĂN	Nhất	Ngữ văn

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
159	Lê Đào Phương Linh	THPT Trường Chinh	12C12	Nhất	Ngữ văn
160	Lại Nguyễn Hà Phương	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
161	Ngô Đặng Nhật Thảo	THPT Trần Văn Giàu	12A3	Nhất	Ngữ văn
162	Trần Huỳnh Tâm Anh	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12CV	Nhất	Ngữ văn
163	Lê Mai Vân Khánh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CV	Nhất	Ngữ văn
164	Võ Nguyễn Yến Nhi	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12CV	Nhất	Ngữ văn
165	Đỗ Lê Anh Thư	THPT Gia Định	12D1	Nhất	Ngữ văn
166	Nguyễn Ngọc Thùy Trang	THPT Phước Long	12A3	Nhất	Ngữ văn
167	Khuất Thu Uyên	THPT Củ Chi	12CA	Nhất	Ngữ văn
168	Nguyễn Thị Hồng Thắm	THPT Ngô Quyền	12N	Nhất	Ngữ văn
169	Nguyễn Thị Vĩ An	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
170	HÀ THỊ THỦY ANH	THPT Tạ Quang Bửu	12A12	Nhất	Ngữ văn
171	Nguyễn Thị Minh Duyên	THPT Bùi Thị Xuân	12A12	Nhất	Ngữ văn
172	Nguyễn Hồng Hân	THPT Bùi Thị Xuân	12A14	Nhất	Ngữ văn
173	Lê Ngọc Kim Khánh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CV1	Nhất	Ngữ văn
174	Nguyễn Yến Linh	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12CV	Nhất	Ngữ văn
175	Trần Khánh Linh	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
176	Bùi Bích Ngân	THPT Lê Quý Đôn	12A3	Nhất	Ngữ văn
177	Lý Tuyết Nghi	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12CV	Nhất	Ngữ văn
178	Nguyễn Phương Bích Ngọc	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
179	Lê Trần Thảo Nguyên	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
180	Lý Đức Quang	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
181	Ngô Vũ Thảo Quyên	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
182	Lê Huỳnh Mai Tâm	THPT Trần Khai Nguyên	12A13	Nhất	Ngữ văn

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
183	Võ Bích Trâm	THPT Trần Phú	12A17	Nhất	Ngữ văn
184	Tô Gia Trân	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.5	Nhất	Ngữ văn
185	Nguyễn Thị Kim Tuyền	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A09	Nhất	Ngữ văn
186	Lê Thanh Vy	THPT Gia Định	12D1	Nhất	Ngữ văn
187	Đinh Gia Hân	THPT Nguyễn Công Trứ	12A23	Nhất	Lịch sử
188	Đoàn Thị Thanh Trúc	THPT Nguyễn Hữu Huân	12D1	Nhất	Lịch sử
189	Huỳnh Dương Ánh Nhi	THPT Phú Hòa	12A4	Nhất	Lịch sử
190	Hứa Chấn Quang	THPT Bình Phú	12A15	Nhất	Lịch sử
191	Nguyễn Hiếu Huân	THPT Gia Định	12D1	Nhất	Lịch sử
192	Đặng Ngọc Quỳnh Như	THPT Nam Sài Gòn	12B	Nhất	Lịch sử
193	Trương Nguyễn Ngọc Trang	THPT Võ Văn Kiệt	12A11	Nhất	Lịch sử
194	Phạm Đăng Khoa	THPT Bà Điểm	12A03	Nhất	Lịch sử
195	Huỳnh Ngọc Phương Linh	THPT Gia Định	12D1	Nhất	Lịch sử
196	Nguyễn Thế Thế	THPT Hoàng Hoa Thám	12A8	Nhất	Địa lý
197	Nguyễn Thị Hà Giang	THPT Trần Hưng Đạo	12A16	Nhất	Địa lý
198	Đỗ Thị Huệ Tâm	THPT Ngô Quyền	12B	Nhất	Địa lý
199	Trần Thị Thảo	THPT Trần Khai Nguyên	12A11	Nhất	Địa lý
200	Bùi Văn Đức	THPT Bùi Thị Xuân	12A1	Nhất	Địa lý
201	Trần Thị Thuỷ Dương	THPT Trung Phú	12XH1	Nhất	Địa lý
202	Mai Ngọc Khánh Vy	THPT Nguyễn Hữu Huân	12A4	Nhất	Địa lý
203	Nguyễn Đại Hoàng Mỹ	THPT Ngô Quyền	12P	Nhất	Địa lý
204	Nguyễn Thị Trúc Phương	THPT Nguyễn Công Trứ	12A1	Nhất	Địa lý
205	Dương Diệp Thanh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12A	Nhất	Địa lý
206	Mai Trung Tiến	THPT Nguyễn Hữu Huân	12A4	Nhất	Địa lý

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
207	Đặng Thùy Dương	THPT Trần Khai Nguyên	12A14	Nhất	Địa lý
208	Nguyễn Hoàng Hân	THPT Bình Phú	12A14	Nhất	Địa lý
209	Trương Thị Nhi	THPT Tân Thông Hội	12A5	Nhất	Địa lý
210	Lê Hồng Thanh	THPT Võ Trường Toản	12C9	Nhất	Địa lý
211	Cao Đức Trọng	THPT Bà Điểm	12A02	Nhất	Địa lý
212	Phạm Nguyễn Hùng Vương	THPT Nguyễn Du	12A6	Nhất	Địa lý
213	Nguyễn Thị Như Quỳnh	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A04	Nhất	Địa lý
214	Nguyễn Thị Chung Hoa	THPT Nguyễn Huệ	12D3	Nhất	Địa lý
215	Trần Huỳnh Thiên An	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.1	Nhất	Địa lý
216	Huỳnh Thanh Thùy	THPT Trần Hưng Đạo	12A21	Nhất	Địa lý
217	Huỳnh Đình Đăng Khoa	THPT Bùi Thị Xuân	12A1	Nhất	Địa lý
218	Nguyễn Thị Kim Ngọc	THPT Võ Thị Sáu	12A18	Nhất	Địa lý
219	Trần Hiếu Nghi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
220	Nguyễn Gia Khang	THPT Gia Định	12CA	Nhất	Tiếng Anh
221	Đinh Hùng Việt	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
222	Nguyễn Huy Hoàng	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A03	Nhất	Tiếng Anh
223	Trần Mẫn Khang	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
224	Nguyễn Phương Linh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
225	Lê Trọng Nghĩa	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANF	Nhất	Tiếng Anh
226	Trà Lý Hương Thư	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANF	Nhất	Tiếng Anh
227	Bùi Thị Xuân Lan	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
228	Đặng Hoàng Long	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANF	Nhất	Tiếng Anh
229	Trần Minh Hoàng	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA3	Nhất	Tiếng Anh
230	Đỗ Tú Minh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
231	Võ Văn Chánh Quang	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
232	Võ Văn Tường Quang	THPT Phú Nhuận	12A16	Nhất	Tiếng Anh
233	Nguyễn Hiếu Thành	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
234	Nguyễn Hoàng Phương Trinh	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
235	Trần Minh Trung	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
236	Đỗ Ngân Hà	THPT Gia Định	12CA	Nhất	Tiếng Anh
237	Phạm Bùi Minh Huân	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
238	Nguyễn Hiếu Ngân	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
239	Trần Kiều Anh	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
240	Lê Ngọc Diễm	THPT Gia Định	12CA	Nhất	Tiếng Anh
241	Đinh Bảo Duy	THPT Phú Nhuận	12A12	Nhất	Tiếng Anh
242	Trần Hoàng Duy	Song ngữ Quốc tế Horizon	12A	Nhất	Tiếng Anh
243	Trương Minh Khôi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
244	Nguyễn Quang Tuấn	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CA	Nhất	Tiếng Anh
245	Huỳnh Khương Văn	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
246	Trần Tiến Đạt	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
247	Nguyễn Khánh Duy	THPT Nguyễn Hữu Huân	12CA	Nhất	Tiếng Anh
248	Nguyễn Lê Duy	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
249	Lưu Quang Đăng Minh	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12CA	Nhất	Tiếng Anh
250	Hoàng Thắng	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
251	Tạ Ngọc Thiện	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
252	Lý Anh Thy	Phổ thông năng khiếu - Đại học quốc gia thành phố	12 ANH	Nhất	Tiếng Anh
253	Nguyễn Việt Khánh Trinh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
254	Đào Thanh Tuấn	THPT Nguyễn Hữu Cầu	12A03	Nhất	Tiếng Anh

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
255	Nguyễn Quỳnh Như	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
256	Nguyễn Khánh Ngân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
257	Hà Minh Trâm	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
258	Bùi Hoàng Duy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
259	Đặng Phương Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
260	Huỳnh Thục Minh Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
261	Trần Liên Hương	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
262	Đàm Nhã Nhiên	THPT Trần Khai Nguyên	12A8	Nhất	Tiếng Trung
263	Khổng Vân Nhi	Trung học thực hành - Đại học sư phạm thành phố	12.1	Nhất	Tiếng Trung
264	Hồ Viết Phương Giang	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	11A12	Nhất	Địa lý
265	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Địa lý
266	Hoàng Vương Hoa Châu	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11D	Nhất	Địa lý
267	Bùi Thị Trang	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A05	Nhất	Địa lý
268	Dương Tân Nhi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTR	Nhất	Địa lý
269	Phùng Quốc Huy	THPT Gia Định	11CH	Nhất	Hóa học
270	Nguyễn Hùng Anh	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
271	Đinh Trung Hiếu	THPT Nguyễn Hữu Huân	12CH	Nhất	Hóa học
272	Nguyễn Đăng Minh Hoàng	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11CH	Nhất	Hóa học
273	Hoàng Duy Minh	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
274	Hoàng Trương Thanh Xuân	THPT Gia Định	12CH	Nhất	Hóa học
275	Trương Trần Minh Duy	THPT Gia Định	12D3	Nhất	Lịch sử
276	Tổng Thị Mỹ Tiên	THPT Gia Định	11CV	Nhất	Lịch sử
277	Nguyễn Việt Khánh Trình	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Lịch sử
278	Trần Hải Phụng	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Lịch sử

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
279	Trần Khánh Linh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CV1	Nhất	Ngữ văn
280	Lý Đức Quang	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
281	Nguyễn Thị Thanh Thảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CV1	Nhất	Ngữ văn
282	Phạm Lê Mỹ Tiên	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
283	Triệu Gia Uyên	THPT Gia Định	12CV	Nhất	Ngữ văn
284	Nguyễn Thuỳ Trang	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CV	Nhất	Ngữ văn
285	Ngô Hiến Minh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CV	Nhất	Ngữ văn
286	Vũ Lê Nam	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CS	Nhất	Sinh học
287	Phạm Nguyễn Minh Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CS	Nhất	Sinh học
288	Hoàng Minh Khôi	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11CS	Nhất	Sinh học
289	Tạ Võ	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CS	Nhất	Sinh học
290	Võ Trung Nghĩa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CS	Nhất	Sinh học
291	Trần Dương Anh Thư	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	11CS	Nhất	Sinh học
292	Lê Minh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12CA2	Nhất	Tiếng Anh
293	Lê Thái Phương Mai	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
294	Nguyễn Phương Nhi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CA1	Nhất	Tiếng Anh
295	Nguyễn Phúc Cát Tiên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTR	Nhất	Tiếng Nhật
296	Huỳnh Thục Minh Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
297	Nguyễn Võ Trúc Mai	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTR	Nhất	Tiếng Nhật
298	Trần Ngọc Hạnh Nguyên	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTR	Nhất	Tiếng Nhật
299	Võ Ngọc Thảo My	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
300	Nguyễn Ái Vân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
301	Nguyễn Lê Hồng Hạnh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
302	Đặng Phương Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
303	Nguyễn Hoàng Thành Thái	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
304	Trần Liên Hương	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Nhật
305	Lê Nguyễn Minh Hà	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11SN	Nhất	Tiếng Pháp
306	Đặng Mỹ An	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11SN	Nhất	Tiếng Pháp
307	Nguyễn Tâm Như	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
308	Lê Hoàng Mỹ Ngọc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11SN	Nhất	Tiếng Pháp
309	Lê Hòa Bảo Ngọc	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11SN	Nhất	Tiếng Pháp
310	Vũ Hiền Mai	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
311	Nguyễn Thùy Như Hạ	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12SN1	Nhất	Tiếng Pháp
312	Diệp Bội Dinh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTR	Nhất	Tiếng Trung
313	Trần Ngọc Loan	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Trung
314	Lâm Tâm Như	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CTR	Nhất	Tiếng Trung
315	Vũ Minh Tâm	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTin	Nhất	Tin học
316	Bùi Thế Sáng	THPT Gia Định	12CTIN	Nhất	Tin học
317	Nguyễn Vũ Minh Duy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTin	Nhất	Tin học
318	Nguyễn Xuân Minh	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	10CT	Nhất	Toán
319	Trần Hoàng Phi	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CT1	Nhất	Toán
320	Trần Anh Vũ	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CT1	Nhất	Toán
321	Nguyễn Phương Thảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CT1	Nhất	Toán
322	Nguyễn Thái Bình	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CT1	Nhất	Toán
323	Nguyễn Hải Đăng Khoa	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý
324	Nguyễn Lê Anh Tuấn	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A02	Nhất	Vật lý
325	Nguyễn Ngọc Tuấn Huy	THPT Mạc Đĩnh Chi	12A02	Nhất	Vật lý
326	Đinh Trọng Quân	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	Vật lý

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
V. HỌC SINH ĐẠT GIẢI NHẤT KHOA HỌC KỸ THUẬT CẤP THÀNH PHỐ: 22					
1	Nguyễn Bảo Quốc	THPT Gia Định	12CH	Nhất	
2	Nguyễn Đức Tài	THCS Quang Trung, quận Gò Vấp	8/2	Nhất	
3	Văn Minh Hiếu	THCS Trần Quang Khải, quận Tân Phú	9/5	Nhất	
4	Đỗ Lê Hoàng	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	11I3	Nhất	
5	Liêu Võ Khánh Huy	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL2	Nhất	
6	Nguyễn Quốc Cường	THPT Bùi Thị Xuân	11A5	Nhất	
7	Phan Trung Anh	THPT chuyên Lê Hồng Phong	12CL1	Nhất	
8	Dương Quốc Cường	THPT Marie Curie	10A01	Nhất	
9	Trương Nguyễn Minh Duy	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CH	Nhất	
10	Phan Ngô Minh Quang	THPT Nguyễn Thượng Hiền	10CH	Nhất	
11	Ngô Trần Cẩm Tú	THPT Gia Định	11D2	Nhất	
12	Hồ Quang Bảo	THPT chuyên Lê Hồng Phong	11CTi n-A	Nhất	
13	Trần Anh Vũ	THCS Quang Trung, quận Gò Vấp	8/2	Nhất	
14	Trương Minh Khôi	THCS Trần Quang Khải, quận Tân Phú	9/2	Nhất	
15	Phạm Phương Thảo	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	11I1	Nhất	
16	Nguyễn Duy Hải	THPT Gia Định	12CH	Nhất	
17	Phạm Hoàng Phi	THPT Bùi Thị Xuân	11A1	Nhất	
18	Lê Minh Khoa	THPT Gia Định	11D2	Nhất	
19	Đinh Duy Minh	THPT Marie Curie	12D10	Nhất	
20	Trần Nguyên Phúc	THPT Marie Curie	10A01	Nhất	
21	Nguyễn Lê Công Anh	THPT Nguyễn Thượng Hiền	12CH	Nhất	
22	Dương Trọng Văn	THPT Nguyễn Thượng Hiền	10CH	Nhất	
VI. HỌC SINH ĐẠT GIẢI NHẤT GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN - CẤP THÀNH PHỐ: 11					

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
1	Phạm Kim Hằng	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 6	9	Nhất	Địa Lý
2	Trần Văn Phi Long	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 6	9	Nhất	Địa Lý
3	Huỳnh Đồng Tiến	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 6	9	Nhất	Địa Lý
4	Phạm Thị Lâm Ngọc	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7	9	Nhất	Ngữ văn
5	Lê Quang Huệ Tâm	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 12	9	Nhất	Địa Lý
6	Hà Thị Như Quỳnh	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Bình	9	Nhất	Địa Lý
7	Lê Trần Quốc Chính	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Quận 3	12	Nhất	Toán
8	Thái Kim Ánh	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 8	12	Nhất	Địa Lý
9	Trần Nguyễn Anh Tài	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 10	12	Nhất	Toán
10	Nguyễn Phương Anh	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Bình	12	Nhất	Địa Lý
11	Võ Nguyễn Minh Thành	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Tân Phú	12	Nhất	Toán

I. HỌC SINH ĐẠT GIẢI NHẤT GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY CẤP THÀNH PHỐ: 87

1	Bùi Nguyễn Duy Anh	Trường THCS Chánh Hưng, Quận 8	9	Nhất	Toán
2	Vũ Minh Chiến	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Nhà Bè	9	Nhất	Toán
3	Trần Minh Đăng	Trường THCS Phan Đăng Lưu, Quận 8	9	Nhất	Toán
4	Phùng Đức Dũng	Trường THCS Thông Tây Hội, quận Gò Vấp	9	Nhất	Toán
5	Hành Nguyễn Gia Hân	Trường THCS Lê Anh Xuân, quận Tân Phú	9	Nhất	Toán
6	Đặng Ngọc Hoàng	Trường THCS Lê Lợi, quận Tân Phú	9	Nhất	Toán
7	Nguyễn Tiến Khải	Trường THCS Ngô Sĩ Liên, quận Tân Bình	9	Nhất	Toán
8	Nguyễn Minh Khoa	Trường THCS Lam Sơn, Quận 6	9	Nhất	Toán
9	Nguyễn Minh Khôi	Trường THCS Bình Tân, quận Bình Tân	9	Nhất	Toán
10	Phạm Cao Minh Kiên	Trường THCS Thông Tây Hội, quận Gò Vấp	9	Nhất	Toán
11	Lê Trần Khánh Linh	Trường THCS Huỳnh Khương Ninh, Quận 1	9	Nhất	Toán
12	Nguyễn Phương Mai	Trường THCS Lê Văn Tám, quận Bình Thạnh	9	Nhất	Toán

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
13	Hoàng Túy Minh	Trường THCS Lê Quý Đôn, Quận 3	9	Nhất	Toán
14	Nguyễn Võ Mỹ Ngọc	Trường THCS Thông Tây Hội, quận Gò Vấp	9	Nhất	Toán
15	Phan Đình Khôi Nguyên	Trường THCS Bình Tân, quận Bình Tân	9	Nhất	Toán
16	Nguyễn Tuấn Phong	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, Sở Giáo dục và Đào tạo	9	Nhất	Toán
17	Nguyễn Thành Tài	Trường THCS Nguyễn Huệ, quận Tân Phú	9	Nhất	Toán
18	Nguyễn Đức Trí	Trường THCS Lạc Hồng, Quận 10	9	Nhất	Toán
19	Đoàn Hoàng Trung	Trường THCS Trương Công Định, quận Bình Thạnh	9	Nhất	Toán
20	Lê Thành Trung	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, Sở Giáo dục và Đào tạo	9	Nhất	Toán
21	Nguyễn Quang Trường	Trường THCS Chánh Hưng, Quận 8	9	Nhất	Toán
22	Nguyễn Sơn Tùng	Trường THCS Trần Quang Khải, quận Tân Phú	9	Nhất	Toán
23	Phạm Mai Hoàng Bảo	Trường THPT Trần Phú	12	Nhất	Toán
24	Trần Vũ Anh Duy	Trường THPT Lê Minh Xuân	12	Nhất	Toán
25	Nguyễn Minh Hiếu	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	12	Nhất	Toán
26	Trần Minh Hiếu	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Toán
27	Trương Phú Hùng	Trường THPT Giồng Ông Tố	12	Nhất	Toán
28	Trần Nguyễn Anh Khoa	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Toán
29	Lưu Vĩ Kỳ	Trường THPT Trần Khai Nguyên	12	Nhất	Toán
30	Ngô Phan Văn Pháp	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	12	Nhất	Toán
31	Trần Hoàng Phi	Trường THPT Trung Phú	12	Nhất	Toán
32	Nguyễn Phúc Thịnh	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Toán
33	Phạm Duy Thọ	Trường THPT Võ Thị Sáu	12	Nhất	Toán
34	Lê Đức Thuận	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Toán
35	Đặng Đăng Trí	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Nhất	Toán
36	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Trường THPT Nguyễn Hữu Huân	12	Nhất	Toán

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
37	Lê Anh Tuấn	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	12	Nhất	Toán
38	Trần Thanh Tùng	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Nhất	Toán
39	Hồ Ngọc Phương Uyên	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Toán
40	Đặng Ngọc Khánh	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhất	Toán
41	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Trường THPT Nguyễn Hữu Cẩu	12	Nhất	Vật Lý
42	Huỳnh Quốc Bảo	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Nhất	Vật Lý
43	Nguyễn Hữu Đức	Trường THPT Trần Khai Nguyên	12	Nhất	Vật Lý
44	Nguyễn Vương Hiếu	Trường THPT Nguyễn Hữu Cẩu	12	Nhất	Vật Lý
45	Nguyễn Quốc Huy	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Nhất	Vật Lý
46	Vũ Nguyễn Minh Huy	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Vật Lý
47	Nguyễn Thái Khang	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Vật Lý
48	Lê Hữu Nhật Khoa	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	12	Nhất	Vật Lý
49	Phạm Duy Kiên	Trường THPT Nguyễn Hữu Cẩu	12	Nhất	Vật Lý
50	Nguyễn Phúc Trường Lộc	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Vật Lý
51	Trương Quý Phát	Trường THPT Trần Phú	12	Nhất	Vật Lý
52	Nguyễn Nam Phú	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Vật Lý
53	Nguyễn Trần Phước Thành	Trường THPT Marie Curie	12	Nhất	Vật Lý
54	Huỳnh Đức Thịnh	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Vật Lý
55	Trần Thiện Tiến	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Vật Lý
56	Nguyễn Hùng Anh	Trường THPT Gia Định	12	Nhất	Hóa
57	Nguyễn Trương Thái Anh	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Nhất	Hóa
58	Nguyễn Gia Bảo	Trường THPT Trung Phú	12	Nhất	Hóa
59	Phạm Duy Hùng	Trường THPT Nguyễn Hữu Huân	12	Nhất	Hóa
60	Phạm Ngọc Lan Hương	Trường THPT Nguyễn Hữu Cẩu	12	Nhất	Hóa

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
61	Dương Đăng Khôi	Trường THPT Nguyễn Hữu Cầu	12	Nhất	Hóa
62	Nguyễn Huệ Linh	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	12	Nhất	Hóa
63	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	Trường THPT Trung Phú	12	Nhất	Hóa
64	Trần Lê Trọng Nghĩa	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Nhất	Hóa
65	Nguyễn Anh Phát	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Nhất	Hóa
66	Nguyễn Lê Thanh Tiến	Trường THPT Trần Khai Nguyên	12	Nhất	Hóa
67	Tân Hoàng Uy	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	12	Nhất	Hóa
68	Lê Quang Vinh	Trường THPT Trung Phú	12	Nhất	Hóa
69	Nguyễn Hoàng Ái Vy	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Nhất	Hóa
70	Nguyễn Xuân Bách	Trường Phổ thông năng khiếu, Đại học q	12	Nhất	Sinh
71	Thái Hồng Cẩm	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Sinh
72	Nguyễn Ngọc Đăng	Trường Phổ thông năng khiếu, Đại học q	12	Nhất	Sinh
73	Nguyễn Ngọc Khánh Dung	Trường Phổ thông năng khiếu, Đại học q	12	Nhất	Sinh
74	Vương Lê Trung Hiếu	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	12	Nhất	Sinh
75	Trần Ngọc Bảo Huy	Trường Phổ thông năng khiếu, Đại học q	12	Nhất	Sinh
76	Trần Thanh Huy	Trường THPT Lê Quý Đôn	12	Nhất	Sinh
77	Trần Vĩnh Khang	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	12	Nhất	Sinh
78	Nguyễn Dư Quốc Khánh	Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền	12	Nhất	Sinh
79	Trương Gia Linh	Trường THPT Bùi Thị Xuân	12	Nhất	Sinh
80	Lê Thị Hoàng Oanh	Trường THPT Nguyễn Hữu Cầu	12	Nhất	Sinh
81	Nguyễn Văn Tiến Phát	Trường THPT Mạc Đĩnh Chi	12	Nhất	Sinh
82	Đặng Quỳnh Phương	Trường THPT Trần Khai Nguyên	12	Nhất	Sinh
83	Lê Vũ Nhật Quỳnh	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	12	Nhất	Sinh
84	Trương Thanh Thảo	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa	12	Nhất	Sinh

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	TRƯỜNG	LỚP	GIẢI	MÔN
85	Lý Thiên Định	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	12	Nhất	Sinh
86	Lưu Đăng Quan	Trung tâm giáo dục thường xuyên Quận 3	12	Nhất	
87	Cao Duy Phú	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên Gò Vấp	12	Nhất	,